

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HS-ST
Ngày 22-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi;

Ông Nguyễn Công Tâm.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Phương Văn N (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 15 tháng 9 năm 1992 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phương Văn Đ (đã chết) và bà Ma Thị L1 (sinh năm 1974); có vợ là Nông Thị Kim T2 và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt ngày 09/6/2022, tạm giữ từ ngày 10/6/2022, tạm giam từ ngày 16/6/2022 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Ma Thị L1, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn Q, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1992; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Cao C; sinh năm 1961; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phương Văn N sử dụng chất ma túy từ năm 2021 đến nay. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/6/2022, Phương Văn N một mình điều khiển xe mô tô của bà Ma Thị L1 (là mẹ đẻ của Phương Văn N) mang biển kiểm soát 12V1-135.** đi đến nhà của Hoàng Văn K tại thôn Q, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn rủ Hoàng Văn K cùng đi đến thị trấn T3, huyện T4, tỉnh Lạng Sơn để chơi. Sau đó Phương Văn N điều khiển xe mô tô chở Hoàng Văn K đi theo hướng T2 – T3, trên đường đi Phương Văn N đã tự ý điều khiển xe rẽ vào xã T5, mục đích để tìm mua ma túy, khi đến bãi xe ở cổng chùa T5 thuộc xã T5, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Phương Văn N bảo Hoàng Văn K xuống xe và đợi mình một lúc; Phương Văn N một mình điều khiển xe mô tô đi đến khu vực đồi L2 đằng sau chùa T5 gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không quen, không biết họ tên, địa chỉ), qua trao đổi Phương Văn N đã mua 900.000 (chín trăm nghìn) đồng được một gói giấy nhỏ bên trong có chứa một cục ma túy nhỏ màu trắng, Phương Văn N cầm gói ma túy, đút vào trong túi quần rồi đi xuống chân đồi. Khi đến chân đồi, Phương Văn N một mình đi vào một bụi cây, dùng bật lửa, kéo, giấy màu trắng để chia hết số ma túy đã mua thành 07 (bảy) gói nhỏ và lấy 01 (một) gói ma túy ra tự sử dụng hết. Sau đó Phương Văn N cắt kéo vào trong cốp xe mô tô; bật lửa và tờ giấy bạc cắt vào trong túi quần đằng trước bên phải đang mặc, 06 (sáu) gói ma túy còn lại cho vào một túi nilon màu hồng, cắt vào trong túi quần đằng trước bên trái đang mặc. Phương Văn N điều khiển xe mô tô quay lại đón Hoàng Văn K, rồi cả hai người tiếp tục đi đến thị trấn T3, huyện T4, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Hoàng Văn K điều khiển xe mô tô chở Phương Văn N đi về thôn Q, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đi qua thôn B1, xã B2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị tổ công tác Công an xã B2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tổ công tác đã thu giữ của Phương Văn N: 01 (một) túi nilon màu hồng, bên trong có chứa 06 (sáu) gói giấy màu trắng có ghi chữ tiếng Việt, trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư, ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Phương Văn N”; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại JUPITER màu xanh, đen cũ đã qua sử dụng, chấn bùi trước bị vỡ, không có gương chiếu hậu, có biển kiểm soát: 12V1-135.**; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số đăng ký 12V1-135.**; 01 (một) căn cước công dân mang tên Phương Văn N; 01 (một) kéo kim loại có cán nhựa màu tím đã qua sử dụng, chiều dài 15cm; 01 (một) bật lửa ga màu xanh; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Phương Văn N; 01 (một) tờ giấy màu trắng bạc hình chữ nhật.

Ngày 10/6/2022, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phương Văn N nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 196/KL-KTHS ngày 12/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Chất bột màu trắng có trong 06

(sáu) gói giấy gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,256 gam (đã trừ bì)”.
Tại cơ quan điều tra, bà Ma Thị L1 trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12V1-135.** bà mua vào năm 2017 để sử dụng; tiền mua chiếc xe là của riêng bà, Phương Văn N không có đóng góp gì; chỉ đi làm thủ tục hộ, khi mọi người trong gia đình có việc bà vẫn cho mượn để sử dụng; đề nghị trả lại chiếc xe cho bà. Tại đơn xin xét xử vắng mặt bà giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và đề nghị trả xe cho bà để sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, anh Hoàng Văn K trình bày không biết việc bị cáo đi mua và tàng trữ ma túy; chỉ đến khi cơ quan chức năng bắt quả tang mới biết. Ông Nguyễn Cao C khai được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 05/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phương Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố; bị cáo thừa nhận bản thân tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12V1-135.** là của mẹ bị cáo là bà Ma Thị L1, bị cáo không có đóng góp gì, chỉ đi làm thủ tục hộ và thỉnh thoảng có mượn xe sử dụng; bà Ma Thị L1 không biết bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy; đề nghị trả xe cho bà Ma Thị L1.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phương Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phương Văn N từ 15 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, toàn bộ các vỏ bao gói; 01 (một) kéo kim loại có cán nhựa màu tím đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa ga màu xanh; 01 (một) tờ giấy màu trắng bạc hình chữ nhật. Trả lại cho bị cáo Phương Văn N 01 (một) căn cước công dân mang tên Phương Văn N; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Phương Văn N. Trả lại cho bà Ma Thị L1: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại JUPITER màu xanh, đen cũ đã qua sử dụng, có biển kiểm soát: 12V1-135.**; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số đăng ký 12V1-135.**.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, đều đã có lời khai trong hồ sơ, căn cứ theo khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 23 giờ ngày 09/6/2022, tại thôn B1, xã B2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng phối hợp với Công an xã B2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đã phát hiện bắt quả tang Phương Văn N đang có hành vi tàng trữ 06 (sáu) gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,256 gam (đã trừ bì), với mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phương Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để có ma túy thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; tuy nhiên bị cáo sử dụng chất ma túy từ năm 2021 đến nay, điều này thể hiện bị cáo thiếu tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm

tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 23/6/2022 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, bản thân nghiện ma túy vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư và toàn bộ các vỏ bao gói, 01 (một) kéo kim loại có cán nhựa màu tím đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa ga màu xanh; 01 (một) tờ giấy màu trắng bạc hình chữ nhật, là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, vật dùng vào việc phạm tội và vật không sử dụng được. Trả lại cho bị cáo Phương Văn N 01 (một) căn cước công dân mang tên Phương Văn N; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Phương Văn N là giấy tờ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại JUPITER màu xanh, đen cũ đã qua sử dụng, có biển kiểm soát: 12V1-135.**; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số đăng ký 12V1-135.** là tài sản của bà Ma Thị L1, bà Ma Thị L1 không biết bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy, cần trả lại cho bà Ma Thị L1.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ, cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Bà Ma Thị L1, anh Hoàng Văn K không biết và không liên quan đến việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phương Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phương Văn N 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt là ngày 09 tháng 6 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- Khối lượng ma túy còn lại sau giám định (0,197 gam chất ma túy Heroine) được để trong một phong bì thư niêm phong ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Phương Văn N” và toàn bộ các vỏ bao gói;

- 01 (một) kéo kim loại có cán nhựa màu tím đã qua sử dụng, chiều dài 15 cm; 01 (một) bật lửa ga màu xanh; 01 (một) tờ giấy màu trắng bạc hình chữ nhật; của Phương Văn N.

3.2. Trả lại cho bị cáo Phương Văn N:

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Phương Văn N;

- 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Phương Văn N.

3.3. Trả lại cho bà Ma Thị L1:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại JUPITER màu xanh, đen cũ đã qua sử dụng, chắn bùn phía trước bị vỡ nứt, không có gương chiếu hậu, có biển kiểm soát: 12V1-135.**.

- 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, biển số đăng ký 12V1-135.**.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/9/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Phương Văn N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người có QL, NVLQ đến VA;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký)

Liễu Thị Hạnh

